**Trường THCS Cổ Bi**

 **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 6 - MÔN NGỮ VĂN**

 **Lớp 7C ( Bài làm phòng chống dịch)**

**I. Trắc nghiệm** :Ghi lại chữ cái đầu câu trả lời đúng

**1.**Nối tên tác phẩm ở cột A với nội dung ở cột B sao cho phù hợp (1 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| (1)Tinh thần yêu nước của nhân dân ta | (a) Thể hiện quan niệm sâu sắc của nhà văn về văn chương. |
| (2)Sự giàu đẹp của Tiếng Việt | (b) Ngợi ca phẩm chất cao đẹp, đức tính giản dị của Hồ Chí Minh. Từ đó rút ra bài học về việc học tập, rèn luyện theo tấm gương Bác. |
| (3)Đức tính giản dị của Bác Hồ | (c) Tiếng Việt giàu và đẹp. Sự phát triển của nó chứng minh sức sống dồi dào của dân tộc. |
| (4)Ý nghĩa văn chương | (d) Nét đẹp truyền thống yêu nước của nhân dân ta. Nét đẹp ấy cần được phát huy trong hoàn cảnh lịch sử mới để bảo vệ đất nước. |

**2.**Tục ngữ là thể loại của bộ phận văn học nào? (0.5đ)

a. Văn học trung đại.

b. Văn học dân gian.

c. Văn học thời kì chống Pháp.

d. Văn học thời kì chống Mĩ.

**3.**Nội dung của những câu tục ngữ về con người và xã hội là: (0.5đ)

a. Thể hiện truyền thống, tôn vinh giá trị con người.

b. Bài học đối nhân xử thế cho con người ở nhiều lĩnh vực.

c. Cả 2 đáp án trên.

**4.**Các văn bản “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta”, “Đức tính giản dị của Bác Hồ”, “Ý nghĩa văn chương”, “ Sự giàu đẹp của Tiếng Việt” đều thuộc thể loại nào? (0.5đ).

a. Văn bản nghị luận.

b. Văn bản nhật dụng.

c. Văn bản tùy bút.

**5.**Trong văn bản “Ý nghĩa văn chương”, tác giả đã bàn tới ý nghĩa của văn chương trên những phương diện nào? (0.5đ)

a. Nguồn gốc cốt yếu của văn chương.

b. Nguồn gốc cốt yếu, nhiệm vụ của văn chương.

c. Nguồn gốc cốt yếu, nhiệm vụ, công cụng của văn chương.

d. Nguồn gốc cốt yếu, nhiệm vụ, công dụng và giá trị của văn chương.

**6.**Trong những câu sau đây, câu nào không phải tục ngữ về thiên nhiên và lao động sản xuất? (0.5đ)

a. Đêm tháng năm chưa nằm đã sang/ Ngày tháng mười chưa cười đã tối.

b. Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa.

c. Cái răng, cái tóc là góc con người.

d. Ráng mỡ gà, có nhà thì giữ.

**7.**Câu nêu luận điểm chính của văn bản “Sự giàu đẹp của Tiếng Việt” là: (0.5đ)

a. Tiếng Việt có những nét đặc sắc của một thứ tiếng đẹp, một thứ tiếng hay.

b. Tiếng Việt trong cấu tạo của nó, thật sự có những đặc sắc của một thứ tiếng khá đẹp.

c. Tiếng Việt gồm có một hệ thống nguyên âm và phụ âm khá phong phú.

d. Về phương diện này, tiếng Việt có những khả năng dồi dào về phần cấu tạo từ ngữ cũng như hình thức diễn đạt.

**II. Tự luận**

1. Em hiểu thế nào về câu tục ngữ “Đêm tháng năm chưa năm đã sáng/ Ngày tháng mười chưa cười đã tối”?

**2**. Tìm câu đặc biệt và chỉ ra tác dụng của nó trong các trường hợp sau :

a. Tám giờ. Chín giờ. Mười giờ. Mười một giờ. Sân công đường chưa lúc nào kém tấp nập. (Nguyễn Thị Thu Huệ).

b. Làng quê đang thức dậy. Một tiếng gà gáy xa. Một ánh sao Mai chưa tắt. Một chân trời ửng đỏ phía xa.

**3**. Viết một đoạn văn ngắn chủ đề tự chọn, trong đó có sử dụng ít nhất một trạng ngữ và một câu rút gọn.